

Số: 73 /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 11 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Bộ tiêu chí vườn mẫu nông thôn mới
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 691/QĐ-TTg ngày 05 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2018-2020;

Căn cứ Thông báo số 173/TB-VPCP ngày 10/5/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc Thông báo Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại Hội nghị toàn quốc triển khai xây dựng mô hình khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu;

Căn cứ Thông báo số 891-TB/TU ngày 01/3/2019 của Thường trực Tỉnh ủy về Bộ tiêu chí vườn mẫu nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 176/TTr-SNN ngày 21/12/2018 về việc đề nghị ban hành Bộ tiêu chí vườn mẫu nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2018-2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ tiêu chí vườn mẫu nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, đến năm 2020.

Điều 2. Đối tượng thực hiện: Hộ gia đình có vườn với diện tích tối thiểu từ 1.000 m² trở lên thuộc các xã khu vực nông thôn (129 xã) thực hiện xây dựng nông thôn mới.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Các sở, ngành liên quan căn cứ văn bản hướng dẫn của bộ, ngành trung ương; theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước ban hành hướng dẫn thực hiện chi tiết đối với các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí vườn mẫu nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, đến năm 2020.

2. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, nắm bắt tiến độ thực hiện, kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai tại cơ sở và đề xuất giải pháp để tổ chức thực hiện.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

3.1. Trên cơ sở các tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí vườn mẫu nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, đến năm 2020 triển khai đến các phòng, ban trực thuộc, Ủy ban nhân dân xã và nhân dân biết, thực hiện. Xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai xây dựng vườn mẫu trên địa bàn. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các xã tổ chức thực hiện.

3.2. Chủ động cân đối, bố trí nguồn vốn để hỗ trợ các xã có vườn hộ gia đình tham gia triển khai thực hiện vườn mẫu nông thôn mới trên địa bàn theo quy định, đảm bảo hoàn thành mục tiêu kế hoạch.

3.3. Quy định trình tự, thủ tục, hồ sơ và quyết định công nhận vườn hộ gia đình đạt chuẩn vườn mẫu nông thôn mới trên địa bàn huyện, thành phố.

4. Thẩm quyền xét, công nhận vườn hộ gia đình đạt chuẩn vườn mẫu nông thôn mới: Do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Ban CĐTW CTMTQG XDNTM;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Mặt trận TQ và các đoàn thể tỉnh;
- Như Điều 4 (thực hiện);
- Văn phòng ĐP XDNTM Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Chuyên viên NLN;
- Lưu VT (Hòa).

(báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Quang

**BỘ TIÊU CHÍ VƯỜN MẪU NÔNG THÔN MỚI
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYỀN QUANG, ĐẾN NĂM 2020**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 73 /QĐ-UBND ngày 11 / 3 /2019 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Tuyền Quang)

TT	Tiêu chí	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu	Chỉ tiêu đánh giá	Cơ quan hướng dẫn, phụ trách tiêu chí
1	Quy hoạch và thực hiện quy hoạch	1.1. Có bản vẽ hoặc sơ đồ quy hoạch - thiết kế vườn hộ được UBND xã xác nhận	Đạt	Sở Xây dựng
		1.2. Thực hiện đúng bản vẽ hoặc sơ đồ quy hoạch - thiết kế được UBND xã xác nhận	Đạt	
2	Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật	Có ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào ít nhất một trong các khâu: sản xuất, thu hoạch, bảo quản và chế biến	Đạt	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
3	Sản phẩm từ vườn	3.1. Sản phẩm hàng hóa từ vườn đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm	Đạt	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
		3.2. Tỷ lệ giá trị sản phẩm thuộc nhóm sản phẩm nông nghiệp hàng hóa phù hợp với kế hoạch tái cơ cấu nông nghiệp của xã, huyện trong tổng giá trị sản phẩm từ vườn	≥70%	
4	Môi trường - Cảnh quan	4.1. Có hàng rào bằng cây xanh; đối với hàng rào được xây dựng bằng các loại vật liệu khác (bê tông, kim loại...) khuyến khích trồng cây xanh (hoa) để phủ xanh hàng rào	Đạt	Sở Tài nguyên và Môi trường
		4.2. Hệ thống thoát nước thải đảm bảo hợp vệ sinh, không gây ô nhiễm môi trường xung quanh; chất thải rắn của hộ gia đình trước khi được tập kết tại điểm thu gom phải được phân loại theo đúng quy định, đảm bảo vệ sinh môi trường. Đối với rác thải sinh hoạt cần được xử lý hoặc chôn lấp theo đúng quy định	Đạt	
		4.3. Hạ tầng chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản (nếu có) phải đảm bảo đúng quy cách kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh môi trường	Đạt	
5	Thu nhập	Thu nhập trên cùng một đơn vị diện tích đối với cây trồng trong vườn so với thu nhập từ trồng lúa trong xã	≥ 5 lần	Cục Thống kê tỉnh